

TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH BỆNH COVID-19 TỚI LAO ĐỘNG DI CƯ: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TẠI XÃ HOÀN SƠN, HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Đông Thanh Mai^{1*}, Nguyễn Mậu Dũng¹, Tô Thế Nguyên², Vũ Tiến Vượng¹

¹*Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Học viện Nông nghiệp Việt Nam*

²*Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội*

*Tác giả liên hệ: dtmai@vnua.edu.vn

Ngày nhận bài: 05.05.2021

Ngày chấp nhận đăng: 10.06.2021

TÓM TẮT

La động di cư là một trong những đối tượng dễ bị tổn thương và chịu tác động nhiều bởi dịch bệnh Covid-19. Đo lường mức độ tác động của dịch bệnh Covid-19 tới việc làm và đời sống của lao động di cư là mục tiêu của nghiên cứu này. Kết quả khảo sát đối với 114 lao động di cư đang sinh sống tại xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh cho thấy gần 70% người lao động di cư bị mất hoặc giảm việc làm, 86% bị giảm thu nhập, giảm chi tiêu hay đời sống tinh thần bị xáo trộn. Nghiên cứu cho thấy mặc dù chịu tác động lớn bởi dịch bệnh nhưng nhóm lao động di cư không nhận được đầy đủ sự trợ cấp của Nhà nước từ gói hỗ trợ 62.000 tỉ đồng cũng như sự quan tâm của chính quyền địa phương. Các giải pháp để giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh COVID -19 đến người lao động di cư là khống chế tốt dịch bệnh, đơn giản hóa điều kiện và thủ tục để lao động di cư được thụ hưởng gói an sinh xã hội, chính quyền địa phương cần quan tâm hơn nữa tới lao động di cư và bản thân người lao động cần chủ động thích ứng tốt hơn.

Từ khóa: Covid-19, lao động di cư, Bắc Ninh.

Impacts of Covid-19 Pandemic on Migrant Workers: A Case Study in Hoan Son Commune, Tien Du District, Bac Ninh Province

ABSTRACT

Migrant workers are one of the people groups most vulnerable and affected by the Covid-19 Pandemic. Measuring the impact of the Covid-19 pandemic on migrant workers' employment and well-being was the goal of this study. A survey of 114 migrant workers living in Hoan Son commune, Tien Du district, Bac Ninh province showed that 70% of workers were affected due to job loss or job reduction, 86% suffered income reduction and reduced spending or change of the living condition. The study showed that the migrant worker group, although heavily affected by the pandemic, did not received enough relief from the VND62,000 billion package as well as the attention of the local government. The solutions to minimize the negative impact of the Covid-19 pandemic on migrant workers are to control well the pandemic and simplify the conditions and procedures for migrant workers to receiving the social security package. The local government needs to pay more attention to the migrant workers and the workers need to be proactive in adapting better by themselves.

Keywords: Covid-19 pandemic, migrant workers, Bac Ninh province.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Xuất hiện từ cuối năm 2019, cho đến nay đại dịch Covid-19 đã có mặt tại 219 nước với 124 triệu người bị nhiễm bệnh và 2,7 triệu người tử vong (Bộ Y tế, 2021), gây thiệt hại nặng nề đối với sự phát triển kinh tế xã hội của hầu hết các

quốc gia trên thế giới (IOM, 2020). Đối với Việt Nam, dịch bệnh vẫn đang tiềm ẩn nhiều rủi ro, đồng thời Covid-19 đã làm giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế trong năm 2020 còn 2,9%, ảnh hưởng tiêu cực đến 84% doanh nghiệp và hàng triệu lao động (ILO, 2020). Dịch bệnh Covid-19 đã tác động trực tiếp tới người lao động trong đó

lao động lớn tuổi, lao động nữ, lao động di cư... là những đối tượng chịu nhiều ảnh hưởng, đặc biệt ở khu vực phi chính thức (Mohamed & cs., 2020; Titan & cs., 2020).

Lao động di cư là xu thế tất yếu trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế (Nguyễn Hữu Chí, 2017). Các yếu tố như sự phát triển kinh tế, phúc lợi xã hội, cơ hội việc làm, học tập... là các lực kéo thu hút lao động di cư. Bên cạnh đó nghèo đói, thất nghiệp, thiên tai... đóng vai trò như các yếu tố lực đẩy dẫn tới người lao động phải di cư (Nguyễn Đình Tấn, 2019). Lao động di cư phải đối mặt với nhiều thách thức và khó khăn trong cuộc sống như sự khác biệt về văn hóa, dịch vụ nhà ở, y tế, giáo dục không đảm bảo... (Nguyễn Hữu Chí, 2017). Đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh như Covid-19, lao động di cư cũng chịu nhiều ảnh hưởng tới điều kiện sống (nhà ở, giao thông, trợ cấp xã hội...), công việc (thời gian làm việc, thu nhập, thất nghiệp...), sức khỏe và tinh thần (Nguyễn Thị Thanh Hương & Nguyễn Thị Hương Giang, 2020; Gelatt, 2020; ILO, 2020).

Tỉnh Bắc Ninh hiện có gần 300 nghìn lao động di cư đến và là tỉnh có số lượng lao động nhập cư thuộc nhóm cao của cả nước. Bắc Ninh hiện có 15 khu công nghiệp tập trung, 1 khu công nghệ thông tin và hơn 30 cụm công nghiệp (Sở KH&ĐT tỉnh Bắc Ninh, 2020) đã tạo ra sức hút mạnh mẽ đối với người lao động từ nhiều địa phương của Việt Nam. Mặc dù chính phủ đã triển khai những gói hỗ trợ cho các doanh nghiệp và người lao động nhằm hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực do dịch bệnh Covid-19, tuy nhiên đại dịch đã và đang gây ra khó khăn cho khoảng 9 triệu người lao động Việt Nam (Tổng cục Thống kê, 2021), đặc biệt là lao động di cư. Nhiều lao động đã bị cắt hợp đồng làm việc hoặc bị nghỉ việc luân phiên, thu nhập bị sụt giảm, đời sống vật chất và tinh thần gặp nhiều khó khăn. Nghiên cứu này được thực hiện vào tháng 11/2020 trên địa bàn xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh - nơi có nhiều lao động di cư sinh sống để làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn nhằm đánh giá những tác động cụ thể của đại dịch Covid-19 đến người lao động di cư, từ đó đề xuất những giải pháp nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực

của dịch bệnh đến lao động di cư trên địa bàn xã Hoàn Sơn và tỉnh Bắc Ninh trong thời gian tới.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thu thập số liệu

Các thông tin thứ cấp được thu thập từ sách, báo, Internet và báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của địa phương. Số liệu sơ cấp được tổng hợp từ cuộc điều tra phỏng vấn ngẫu nhiên có hệ thống vào tháng 11/2020 với 114 trên tổng số hơn 15.000 lao động di cư từ nơi khác đến, trên 18 tuổi và đang sinh sống trên địa bàn xã Hoàn Sơn do sử dụng công thức xác định kích thước mẫu Slovin (được trích lược bởi Consuelo & cs., 2007) với sai số $e = 10\%$, $N = 15.000$.

$$n = \frac{N}{1 + N(e)^2}$$

2.2. Phân tích và xử lý số liệu

Thống kê mô tả, so sánh là các phương pháp chủ yếu sử dụng trong nghiên cứu. Phần mềm Microsoft Office Excel được sử dụng để thống kê các dữ liệu liên quan đến thực trạng lao động di cư, tình hình việc làm, thu nhập và tinh thần... của họ khi bị tác động bởi đại dịch Covid.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Tình hình lao động di cư ở xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

3.1.1. *Khái quát về lao động di cư ở xã Hoàn Sơn*

Xã Hoàn Sơn nằm ở vị trí trung tâm của khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, nơi tập trung gần 500 doanh nghiệp lớn nhỏ đang hoạt động (Sở KH&ĐT tỉnh Bắc Ninh, 2020). Đây được coi là lực hút mạnh để kéo khoảng 15.000 lao động di cư từ nơi khác đến sinh sống và làm việc (UBND xã Hoàn Sơn, 2020). Phần lớn lao động di cư là công nhân của các nhà máy như Datec Vina, Outuo Vietnam, Trúc An CP Food, Dains Vina... thuộc khu công nghiệp, một số khác là những lao động tự do kinh doanh dịch vụ phục vụ công nhân các công ty như bán hàng nước, hàng ăn, tạp hóa, chạy xe ôm...

Bảng 1. Khái quát về lao động di cư tại xã Hoàn Sơn

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
	Số lượng	Cơ cấu (%)	Số lượng	Cơ cấu (%)	Số lượng	Cơ cấu (%)
Tổng dân số	27.780	100	28.600	100	27.910	100
Tổng số lao động di cư	15.180	54,64	15.600	54,54	14.890	53,35
Theo giới tính						
Nam	5.980	39,39	5.928	38,00	8.934	60,00
Nữ	9.200	60,61	9.672	62,00	5.956	40,00
Theo độ tuổi						
Dưới 18	233	1,53	230	1,47	298	2,00
18-35	11.977	78,89	12.380	79,36	11.595	77,87
Trên 35	2.970	19,56	2.990	19,17	2.997	20,13

Nguồn: Ban thống kê xã Hoàn Sơn (2020).

Bảng 2. Thông tin cơ bản của lao động di cư được khảo sát (n = 114)

Chỉ tiêu	Cơ cấu (%)	Chỉ tiêu	Cơ cấu (%)
Giới tính	57,02	Lý do chọn sinh sống tại Hoàn Sơn	
Nữ	42,98	Làm việc	74,56
Nam		Hôn nhân	4,39
Dân tộc		Thừa kế đất đai nhà cửa	2,63
Kinh	77,19	Môi trường sống tốt	4,39
Khác	22,81	Môi trường kinh doanh tốt	6,14
Tình trạng hôn nhân		An ninh, giáo dục đảm bảo	5,26
Chưa lập gia đình	16,67	Khác	2,63
Có gia đình	83,33	Tình trạng hợp đồng lao động	
Nghề nghiệp chính		Không hợp đồng	34,55
Công nhân khu công nghiệp	71,93	Thời hạn dưới 1 năm	38,59
Lao động tự do	21,05	Thời hạn từ 1-3 năm	1,75
Công chức nhà nước	7,02	Thời hạn trên 3 năm	26,31
Đăng ký hộ khẩu		Vô thời hạn	8,77
Thường trú	8,80		
Tạm trú	85,96		
Không đăng kí	5,30		

Số lao động di cư đến Hoàn Sơn đăng ký tạm trú có xu hướng tăng trong những năm 2018 và 2019, tỉ lệ lao động di cư tại đây chiếm khoảng 54% dân số của toàn xã. Tuy nhiên do ảnh hưởng của Covid-19, năm 2020 số lao động di cư này giảm xuống bởi nhiều lao động trở về địa phương hoặc rời đi đến nơi khác để tìm kiếm việc làm. Lao động di cư nữ nhiều hơn là nam giới và 78,89% là những lao động trẻ từ 18-35 tuổi.

3.1.2. Các thông tin cơ bản của lao động di cư được khảo sát

Cuộc khảo sát này diễn ra vào tháng 11/2020, số lao động nữ được phỏng vấn nhiều hơn lao động nam với tỉ lệ 57,02% đối tượng điều tra (ĐTĐT) là lao động là nữ giới. Đa phần đối tượng khảo sát là người dân tộc kinh với cơ cấu 77,19%, trong đó 83,33% ĐTĐT đã có gia đình và 71,93% đang làm việc ở các khu công nghiệp.

Quản lý người lao động bằng hộ khẩu giúp giữ gìn trật tự an toàn xã hội và bảo vệ lợi ích của họ. Các lao động được điều tra trong nghiên cứu đều thực hiện nghiêm túc việc đăng ký hộ khẩu thường trú và khai báo tạm trú với tỉ lệ 85,96% người lao động di cư có đăng ký tạm trú tại Hoàn Sơn. Tuy nhiên, vẫn còn một lượng nhỏ lao động không tham gia đăng ký cả hai hình thức trên vì họ là lao động tự do không thuộc sự quản lý của một tổ chức nào, một số khác là đối tượng chuyển cư từ xã khác trong cùng một huyện đến xã Hoàn Sơn sinh sống và làm việc. Các tiêu chí như cơ sở hạ tầng tốt, môi trường sống tốt, con người thân thiện... là lý do lao động di cư lựa chọn sinh sống ở Bắc Ninh bên cạnh lý do chính là việc làm với tỉ lệ 74,56%.

Để bảo vệ quyền lợi cho người lao động, hợp đồng lao động là cần thiết giúp họ tránh được những rủi ro khi có biến cố xảy ra trong công việc. Kết quả khảo sát tại Hoàn Sơn cho thấy lao động di cư không có ràng buộc về hợp đồng chiếm tỉ lệ là 34,55%, còn 38,59% là lao động có hợp đồng thời hạn dưới 1 năm, tỉ lệ này lớn hơn các loại hợp đồng khác. Sự ràng buộc về hợp đồng lỏng lẻo khiến cho lao động di cư gặp nhiều khó khăn khi dịch bệnh xảy ra, họ dễ bị mất việc làm hoặc không thuộc diện được xét hưởng trợ cấp.

3.2. Tác động của dịch bệnh Covid-19 tới lao động di cư trên địa bàn xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Hiện nay, tình hình dịch bệnh trên thế giới và Việt Nam còn khá phức tạp. Tại Việt Nam, số ca nhiễm bệnh tính đến tháng 6/2021 là 11.752 với đợt dịch bệnh thứ 4 đang bắt đầu bùng phát (Bộ Y tế, 2021). Mặc dù, vacxin phòng bệnh viêm đường hô hấp cấp đã ra đời nhưng biến thể mới của chúng có khả năng lây lan nhanh và kháng lại thuốc sẽ tiềm ẩn nhiều nguy cơ lâu dài, ảnh hưởng nặng nề tới đời sống và kinh tế của người dân nhiều quốc gia.

Theo kết quả nghiên cứu của ILO (2020) có 101 nghìn doanh nghiệp của Việt Nam phải tạm dừng kinh doanh trong năm 2020, 70% doanh nghiệp tại Việt Nam phải cắt giảm chi phí lao

động (Đại học Kinh tế Quốc dân, 2020). Đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng lớn đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh nói chung, các doanh nghiệp trong KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn nói riêng, và có tác động lớn đến lao động di cư trên địa bàn xã Hoàn Sơn ở nhiều khía cạnh bao gồm tác động tới việc làm, tới thu nhập, tới chi tiêu và tới tinh thần của người lao động.

3.2.1. Tác động tới việc làm

Theo kết quả khảo sát thì tác động của đại dịch Covid-19 tới việc làm của lao động di cư tại Hoàn Sơn là tương đối lớn. Tính trung bình tỉ lệ lao động bị giảm thời gian làm việc chiếm 69,30%, trong khi đó tỉ lệ lao động bị mất việc chiếm khoảng 10% và tỉ lệ lao động tăng thời gian làm việc chỉ chiếm 3,51%.

Lao động nữ làm trong các khu công nghiệp là đối tượng mà các doanh nghiệp nhằm tới trong chính sách cắt giảm chi phí của mình, họ làm các công việc phụ như lao công, đầu bếp, trợ lý... với tỉ lệ cắt giảm thời gian làm việc là 72,31%.

Lao động tự do là đối tượng bị mất việc làm nhiều nhất với tỉ lệ 29,17% do xuất phát từ chủ trương giãn cách xã hội hoặc cấm tụ tập đông người để tránh lây lan dịch bệnh của chính phủ nên các công việc như bán hàng nước, quán ăn vỉa hè, xe ôm... đều bị hạn chế. Xét về độ tuổi thì lao động lớn tuổi là nhóm người bị mất việc làm nhiều hơn lao động trẻ tuổi với tỉ lệ 33,33% ở độ tuổi 45-60 so với 5,08% ở độ tuổi 18-24.

Đối tượng ít chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 về vấn đề việc làm tập trung ở nhóm công chức - viên chức nhà nước. Tuy nhiên, một số ĐTĐT làm trong các lĩnh vực y tế, an ninh... bị tăng giờ làm do họ làm việc trong công tác phòng chống dịch bệnh.

3.2.2. Tác động tới thu nhập

Đại dịch Covid-19 đã khiến nhiều lao động mất việc làm và trực tiếp tác động tới thu nhập của họ. Tại Hoàn Sơn, kết quả điều tra cho thấy nhóm đối tượng di cư bị giảm thu nhập nhiều nhất là lao động tự do với tỉ lệ gần 80% bị giảm thu nhập. Khoảng thu nhập bị giảm bình quân lớn nhất thuộc nhóm từ 1-3 triệu đồng trên một tháng và nữ lao động di cư là đối tượng bị ảnh hưởng nhiều hơn cả.

Bảng 3. Tác động của dịch Covid-19 đến việc làm của đối tượng điều tra (%)

Chỉ tiêu	Giảm giờ làm	Mất việc làm	Không ảnh hưởng	Tăng giờ làm	Tổng
Giới tính					
Nữ (n = 65)	72,31	10,77	13,85	3,08	100
Nam (n = 49)	65,31	10,20	20,41	4,08	100
Độ tuổi					
18-25 (n = 59)	64,41	5,08	28,81	0,70	100
26-35 (n = 44)	75,00	13,64	4,55	6,82	100
36-45 (n = 8)	75,00	25,00	0,00	0,00	100
45-60 (n = 3)	66,67	33,33	0,00	0,00	100
Nghề nghiệp					
Công nhân khu CN (n = 82)	79,27	6,10	14,63	0,00	100
Lao động tự do (n = 24)	58,33	29,17	12,50	0,00	100
Công chức nhà nước (n = 8)	0,00	0,00	50,00	50,00	100
Trung bình	69,30	10,53	16,67	3,51	100

Bảng 4. Tác động của dịch Covid-19 tới thu nhập của đối tượng điều tra (%)

Chỉ tiêu	Không giảm	Giảm 1-3 triệu đồng/tháng	Giảm 3-5 triệu đồng/tháng	Giảm trên 5 triệu đồng/tháng	Tổng
Giới tính					
Nữ (n = 65)	15,38	46,15	27,69	10,77	100
Nam (n = 49)	14,29	40,82	34,69	10,20	100
Độ tuổi					
18-25 (n = 59)	11,86	45,76	30,51	11,86	100
26-35 (n = 44)	13,64	43,18	34,09	9,09	100
36-45 (n = 8)	25,00	37,50	25,00	12,50	100
45-60 (n = 3)	66,67	33,33	0,00	0,00	100
Nghề nghiệp					
Công nhân khu CN (n = 82)	4,88	42,68	37,80	14,63	100
Lao động tự do (n = 24)	20,83	62,50	16,67	0,00	100
Công chức nhà nước (n = 8)	100,00	0,00	0,00	0,00	100

Bảng 5. Tác động của dịch Covid-19 tới các khoản chi tiêu trong gia đình (%)

Các khoản chi tiêu bị ảnh hưởng	Độ tuổi		Nghề nghiệp		
	18-35 tuổi (n = 103)	36-60 tuổi (n = 11)	Công nhân KCN (n = 82)	Lao động tự do (n = 24)	Công chức nhà nước (n = 8)
Thực phẩm	57,28	36,36	58,54	50,00	37,50
Mua sắm cơ bản	56,31	54,55	57,32	62,50	25,00
Tiền thuê nhà	23,30	27,27	28,05	12,50	12,50
Con cái học hành	13,59	45,45	10,98	29,17	37,50
Khám chữa bệnh	54,37	45,45	58,54	29,17	75,00
Ma chay, hiếu hỉ, liên hoan	44,66	63,64	46,34	33,33	87,50
Chi khác	47,57	27,27	54,88	12,50	50,00

Một số lao động khác cho rằng thu nhập của mình không giảm do chính sách của một số công ty, hoặc một số vị trí việc làm trong công ty. Đối với lao động tự do, thu nhập không giảm do họ đã chuyển đổi nghề nghiệp liên tục để thích ứng với đại dịch, họ khá lạc quan về thu nhập có thể tăng trở lại trong tương lai vì Bắc Ninh không phải là tâm dịch tính đến thời điểm điều tra (tháng 11/2020). Đặc biệt 100% công chức nhà nước cho rằng thu nhập chính theo vị trí công việc của mình không thay đổi do họ được hưởng lương tính theo bậc và thâm niên công tác. Trong số những lao động mà thu nhập không giảm thì có một số lao động thu nhập tăng lên do họ phản ứng nhanh với tình thế như những lao động tự do hành nghề xe ôm, chuyển phát nhanh, nhân viên giao hàng, các nhân viên, công chức nhà nước, chủ cửa hàng thuốc và dụng cụ y tế...

3.2.3. Tác động tới chi tiêu

Đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến rất phức tạp trên thế giới cũng như tại Việt Nam. Để đảm bảo duy trì cuộc sống trong và sau dịch bệnh, hầu hết các lao động đều phải cắt giảm chi tiêu. Tùy theo độ tuổi và nghề nghiệp của người lao động mà các khoản chi tiêu được giảm trừ theo các tỉ lệ khác nhau.

Các lao động di cư trẻ, dưới 35 tuổi lựa chọn cắt giảm các khoản chi cho lương thực, thực phẩm với tỉ lệ 57,28%, mua sắm cơ bản các vật dụng trong gia đình với tỉ lệ 56,31%, hoặc khám chữa bệnh với tỉ lệ 54,37% lao động tiết kiệm khoản chi này. Trong khi đó ở lứa tuổi trên 35, ma chay hiếu hỷ là khoản tiền được hạn chế chi tiêu nhiều nhất.

Theo nghề nghiệp, lao động tự do và công chức nhà nước có xu hướng ít tiết kiệm tiền thuê nhà nhất với tỉ lệ chi tiêu giảm chiếm 12,5%, còn công nhân khu công nghiệp chi tiêu nhiều

nhất là cho con cái học hành với tỉ lệ 10,98% ĐTĐT hạn chế khoản chi này.

3.2.4. Tác động tới tinh thần

Dịch bệnh Covid-19 đã khiến số bệnh nhân có vấn đề về tâm thần tăng (WHO, 2020). Tâm lý lo lắng, bất an của con người là không thể tránh khỏi khi dịch bệnh xuất hiện. Theo số liệu khảo sát, 69,23% lao động di cư nữ và 59,18% lao động di cư nam giới cảm thấy bất an khi dịch bệnh xảy ra (Bảng 6). Họ lo lắng cho bản thân và gia đình có nguy cơ bị nhiễm bệnh, lo lắng về thu nhập, việc làm sau dịch bệnh.

Khi thu nhập và chi tiêu bị xáo trộn, các cặp vợ chồng trẻ có xu hướng cãi vã nhiều hơn các cặp lớn tuổi với tỉ lệ 36,89% ĐTĐT dưới 35 tuổi so với 18,18% ĐTĐT trên 35 tuổi cho rằng mâu thuẫn trong gia đình họ gia tăng do đại dịch (Bảng 6). Chỉ có một số rất ít chiếm 5,26% cho rằng dịch bệnh là bình thường, tâm lý không bị ảnh hưởng.

3.2.5. Cách thức ứng phó của lao động di cư trước tác động của dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn xã Hoàn Sơn

Nhằm hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách khác nhau trong đó có gói an sinh xã hội 62.000 tỉ đồng trực tiếp giúp đỡ cho khoảng 20 triệu người lao động. Gói hỗ trợ được thực hiện trong 3 tháng 4, 5, 6/2020. Đối tượng được hưởng gói hỗ trợ này bao gồm người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương, hộ kinh doanh có doanh thu do cơ quan thuế thực hiện quản lý thuế dưới 100 triệu đồng, người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp. Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm.

Bảng 6. Tác động dịch Covid-19 tới tinh thần người lao động (%)

Tác động tới tinh thần	Giới tính		Độ tuổi	
	Nữ (n = 65)	Nam (n = 49)	18-35 tuổi (n = 103)	36-60 tuổi (n = 11)
Lo lắng, bất an nhiều hơn	69,23	59,18	68,93	81,81
Gia tăng mâu thuẫn trong gia đình	32,31	32,65	33,98	18,18
Bi quan về tương lai	36,92	36,73	36,89	36,36
Bình thường, không vấn đề gì	9,23	10,20	8,74	18,18

Bảng 7. Tiếp cận gói hỗ trợ 62.000 tỉ đồng của đối tượng điều tra

Đối tượng	Công nhân KCN		Lao động tự do		Công chức nhà nước	
	Số lượng (n = 82)	Cơ cấu (%)	Số lượng (n = 24)	Cơ cấu (%)	Số lượng (n = 8)	Cơ cấu (%)
Không biết, không nhận được hỗ trợ	52	63,41	14	58,33	3	37,50
Biết, không nhận được sự hỗ trợ	25	30,49	8	33,33	5	62,50
Biết và nhận được hỗ trợ	5	6,10	2	8,33	0	0,00
Tổng	82	100	24	100	8	100

Bảng 8. Lý do không nhận được hỗ trợ của nhà nước

Đối tượng	Công nhân KCN		Lao động tự do		Công chức nhà nước	
	Số lượng (n = 77)	Cơ cấu (%)	Số lượng (n = 22)	Cơ cấu (%)	Số lượng (n = 8)	Cơ cấu (%)
Thủ tục nhận hỗ trợ rườm rà	4	5,19	8	36,36	0	0,00
Doanh nghiệp không phổ biến thông tin	40	51,95	0	0,00	0	0,00
Không để ý thông tin	20	25,97	4	18,18	0	0,00
Nghĩ rằng mình không phải đối tượng thụ hưởng	8	10,39	6	27,27	8	100
Ngại vì sĩ diện bản thân	6	7,79	2	9,09	0	0,00

Bảng 9. Cách thức ứng phó với dịch bệnh Covid-19 của đối tượng điều tra theo nghề nghiệp

Cách thức	Công nhân KCN		Lao động tự do		Công chức nhà nước	
	Số lượng (n = 77)	Cơ cấu (%)	Số lượng (n = 22)	Cơ cấu (%)	Số lượng (n = 8)	Cơ cấu (%)
Tìm kiếm việc làm mới/làm thêm	35	42,68	19	79,17	0	0,00
Chi tiêu tiết kiệm tối đa	76	66,67	15	62,50	4	50,00
Chuyển chỗ ở mới rẻ hơn	15	13,16	2	8,33	1	12,50
Chuyển sang mua sắm online	65	57,02	13	54,17	6	75,00
Bỏ về quê sinh sống	9	7,89	2	8,33	0	0,00
Không làm gì cả	21	18,42	4	16,67	2	25,00

Tuy nhiên, kết quả điều tra phỏng vấn chứng minh trên 90% lao động di cư tại Hoàn Sơn không được tiếp cận gói hỗ trợ này, chỉ 6,1% công nhân và 8,33% lao động tự do có nhận được trợ giúp thất nghiệp nhưng không rõ từ nguồn BHXH, gói cứu trợ hay ngân sách của công ty. Mặc dù chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 154/NQ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/04/2020 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, trong đó có điều chỉnh đối tượng thụ hưởng. Tuy nhiên, thực tế lao động di cư tại Hoàn Sơn không nằm trong đối tượng được chính quyền

xem xét nhận trợ cấp từ gói an sinh xã hội trên, phần lớn các đối tượng được nhận trợ cấp tại Hoàn Sơn là người già, người nghèo, người có công với cách mạng, hộ kinh doanh nhỏ lẻ... Thủ tục rườm rà, thông tin không cụ thể, tâm lý sĩ diện với xã hội, đặc biệt thiếu phổ biến thông tin tới công nhân bị giảm giờ làm hoặc thất nghiệp là các nguyên nhân khiến gói hỗ trợ không phát huy tác dụng với nhóm lao động di cư (Bảng 8).

Bên cạnh sự hỗ trợ của Nhà nước, người lao động di cư cũng nhận được sự giúp đỡ từ các đơn vị, tổ chức khác như bản thân doanh nghiệp mà người lao động đang làm việc, bạn bè, người thân

hay chủ nhà trọ. Hình thức hỗ trợ chủ yếu là cho vay tiền mặt, gửi lương thực phẩm từ quê đến hoặc giảm giá nhà trọ... để giảm bớt gánh nặng mà ĐTĐT gặp phải trong và sau dịch bệnh.

Trước những tác động tiêu cực mà dịch bệnh mang đến, người lao động di cư tại Hoàn Sơn đã tự có một số phương thức ứng phó để chủ động trong cuộc sống như tìm kiếm việc làm mới hoặc làm thêm, tiết kiệm chi tiêu tối đa hoặc chuyển sang mua sắm online. Kết quả khảo sát cho thấy tiết kiệm chi tiêu tối đa là cách thức được nhóm công nhân lựa chọn hàng đầu với tỉ lệ 66,67%. Ở nhóm lao động tự do, việc tìm kiếm việc làm thay thế hoặc việc làm thêm là cách thức ứng phó được ưu tiên hơn cả với tỉ lệ 79,17%. Trong khi đó, nhóm công chức viên chức nhà nước, mua sắm online là cách thức ứng phó được ưa thích với tỉ lệ 75%.

Chuyển chỗ ở hoặc bỏ về quê sinh sống là những giải pháp mà ít người lao động di cư nghĩ đến, chỉ có 7,89% công nhân xác định muốn giảm áp lực tiền bạc từ việc thay đổi nơi sinh sống và 8,33% lao động tự do sẽ bỏ việc về quê tìm sinh kế mới nếu dịch bệnh trở nên trầm trọng trong tương lai, 18,42% công nhân khu công nghiệp và 16,67% lao động tự do, 25% công chức nhà nước cho rằng không biết xử lý như thế nào, chấp nhận cuộc sống thiếu thốn và tuân theo quy luật lên xuống của nền kinh tế khi có dịch bệnh xảy ra,

3.3. Đề xuất giải pháp cải thiện tác động của dịch bệnh Covid-19 tới lao động di cư tại xã Hoàn Sơn

Tác động của đại dịch Covid -19 đã làm cho lao động gặp nhiều khó khăn hơn trong việc tham gia thị trường lao động và đóng góp trong chuỗi sản xuất hàng hóa và dịch vụ (Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Hương Giang, 2021). Trong bối cảnh diễn biến dịch bệnh còn phức tạp, tốc độ phục hồi việc làm, ổn định cuộc sống sau đại dịch diễn ra tương đối chậm (Nguyễn Quang Thuấn, 2020). Để giúp người lao động, đặc biệt là lao động di cư tại Hoàn Sơn giảm thiểu các ảnh hưởng tiêu cực do đại dịch Covid-19 mang lại, một số giải pháp được đề xuất như sau:

Thứ nhất: Kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh. Dịch bệnh đã, đang và sẽ dẫn tới khủng hoảng kinh tế, nhiều người bị thất nghiệp, cuộc sống vật chất và tinh thần sẽ càng khó khăn. Chính phủ và người dân tuyệt đối không lơ là trong việc phòng chống dịch bệnh: nghiêm cấm nhập cảnh trái phép, tuyên truyền thông điệp 5K và tiến tới tiêm phòng vacxin miễn phí cho toàn dân, trong đó có cả những lao động tự do, lao động di cư không có sự quản lý .

Thứ hai: Nhiều đối tượng lao động di cư bị mất việc làm hoặc bị giảm giờ làm, thuộc nhóm đối tượng ưu tiên nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước nhưng thực tế, gói hỗ trợ không đến tay họ. Vì vậy cần rà soát lại các quy định, điều kiện, nói lỏng các yêu cầu về điều kiện thụ hưởng, đổi mới công tác triển khai cũng như xoá bỏ các quy định rườm rà để người lao động và doanh nghiệp có thể thụ hưởng chương trình hỗ trợ bằng tiền từ ngân sách và gói hỗ trợ tín dụng. Bên cạnh đó, chính quyền địa phương cần có biện pháp để phổ biến điều kiện thụ hưởng và hướng dẫn quy trình giải quyết thủ tục tới đối tượng lao động di cư để họ có cơ hội tiếp cận với các gói hỗ trợ mà Chính phủ đang triển khai.

Thứ ba: Các doanh nghiệp cần quan tâm tới đời sống người lao động, hỗ trợ người lao động bị cắt giảm nhân sự của mình. Vì vậy, đại diện của doanh nghiệp là bộ phận công đoàn cần nêu cao vai trò của mình hơn trong việc đảm bảo được quyền lợi của lao động, đặc biệt là lao động di cư để giảm thiểu tối đa mặt tiêu cực do đại dịch Covid-19 mang lại.

Thứ tư: Lao động di cư vẫn cần chủ động thích nghi an toàn với cuộc sống dịch bệnh thay vì trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước hoặc khả năng tự phục hồi của nền kinh tế. Nâng cao tay nghề, học hỏi kỹ năng mới, tiếp cận với cách chi tiêu hiệu quả... là những giải pháp hữu dụng đối với lao động di cư tại thời điểm này.

4. KẾT LUẬN

Là một xã tập trung nhiều nhà máy, khu công nghiệp, Hoàn Sơn đón nhận khoảng 15.000 người dân di cư từ nơi khác đến với 74,56% vì lý do việc làm. Kết quả khảo sát trên 114 đối

tượng lao động di cư cho thấy có 29,17% lao động tự do bị mất việc làm và 79,27% lao động ở các khu công nghiệp bị giảm giờ làm. Từ đó tác động trực tiếp tới thu nhập với 14,63% công nhân khu công nghiệp bị giảm lương, thưởng và các khoản phụ cấp tương đương từ 5 triệu đồng/tháng trở lên. Lao động di cư tại Hoàn Sơn thích nghi bằng cách giảm chi tiêu trong bối cảnh đại dịch cho mua lương thực thực phẩm hay mua sắm cơ bản. Là một trong các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương sau đại dịch Covid-19, có 69,23% lao động di cư nữ và 68,93% lao động trên 35 tuổi cảm thấy bất an trong đại dịch với những lo lắng về dịch bệnh, về giá cả hàng hóa, về công việc...

Hơn 90% ĐTĐT không nhận được gói hỗ trợ an sinh xã hội của Chính phủ để giải quyết các hệ quả mà dịch viêm đường hô hấp cấp mang lại. Tuy nhiên họ cũng nhận được sự hỗ trợ khác từ công ty, bạn bè, người thân và sự điều chỉnh của chính bản thân họ để thích ứng và chung sống an toàn, đầy đủ trước dịch bệnh. Sự tác động của dịch bệnh tới mỗi người lao động di cư là khác nhau phụ thuộc vào giới tính, độ tuổi và nghề nghiệp của họ. Các giải pháp để giảm thiểu tác động tiêu cực mà dịch bệnh mang lại như kiểm soát chặt chẽ để dịch bệnh không bùng phát, nới lỏng điều kiện và thủ tục thụ hưởng các chính sách an sinh xã hội, công đoàn các doanh nghiệp và chính quyền cấp xã cần quan tâm tới đối tượng lao động di cư hay lao động di cư cần chủ động trong cuộc sống.

Dịch bệnh vẫn đang diễn biến phức tạp, vì vậy tính thời sự chính là hạn chế của nghiên cứu. Tuy nhiên, nhóm tác giả hy vọng đây là tài liệu tham khảo hữu ích cho những nghiên cứu sau này về tác động của đại dịch Covid-19 tới nền kinh tế và người lao động, đặc biệt là lao động di cư.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bích Ngọc (2021). Covid làm gián đoạn các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tinh thần. Truy cập từ <https://suckhoedoisong.vn/covid-19-lam-gian-doan-cac-dich-vu-cham-soc-suc-khoe-tam-than-n181281.html>, ngày 20/03/2021.

Bộ Y tế (2021). Số liệu thống kê về diễn biến dịch Covid-19. Truy cập từ <https://ncov.moh.gov.vn>, ngày 23/03/2021.

Chính phủ (2020). Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/04/2020 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Consuelo G. Sevilla, Jesus A. Ochave, Twila G. Punsalan, Bella P. Regala & Gabriel G. Uriarte (1984). *Research Methods*. Rex Printing Company, Inc.

Đại học Kinh tế quốc dân (2020). Báo cáo Đánh giá tác động của Covid-19 đến nền kinh tế và các khuyến nghị chính sách. Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.

Gelatt J. (2020). Immigrant workers: Vital to the U.S. Covid-19 response, disproportionately vulnerable. Migration Policy Institute. Retrieved from <https://www.migrationpolicy.org/news/immigrant-workers-vital-us-pandemic-response>, on February 12, 2021.

ILO (2020). Đánh giá nhanh tác động của đại dịch Covid-19 tới doanh nghiệp và người lao động trong một số ngành kinh tế chính: Ứng phó, điều chỉnh và khả năng phục hồi". ISBN: 9789220331477. Truy cập từ https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/---asia/---ro-bangkok/---ilo-hanoi/documents/publication/wcms_757928.pdf ngày 10/4/2021.

IOM (2020). Migration-Related Socioeconomic Impacts of Covid-19 on Developing Countries. Retrieved from https://www.iom.int/sites/default/files/documents/05112020_lhd_covid_issue_brief_0.pdf, on January 12, 2021.

Mohamed Sharif Ahmed, Dramane Coulibaly, Fatih Karanfil, Hind Kinani, Ana B. Moreno & Luc Désiré Omgba Nhusha Vu (2020). Impact of the Covid-19 pandemic on migrant workers in the informal sector and spin-off effects in their destination and home countries. Retrieved from https://www.g20-insights.org/policy_briefs/impact-of-the-covid-19-pandemic-on-migrant-workers-in-the-informal-sector-and-spin-off-effects-in-their-destination-and-home-countries, on January 12, 2021.

Nguyễn Đình Tấn (2019) Vận dụng lý thuyết “lực hút-đẩy” trong nghiên cứu di cư lao động tự do từ nông thôn ra thành thị tìm kiếm việc làm hiện nay ở Việt Nam. Tạp chí Khoa học: Nghiên cứu chính sách và quản lý. 35(30): 79-88.

Nguyễn Hữu Chí (2017). Tổng quan về lao động di cư trong nước và những thách thức đặt ra ở Việt Nam. Kỳ yếu hội thảo: Vấn đề pháp luật đặt ra với lao động di cư - Kinh nghiệm Việt Nam và Trung Quốc. Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Luật, Đại học Văn Nam.

Tác động của dịch bệnh Covid-19 tới lao động di cư: Nghiên cứu trường hợp tại xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

- Nguyễn Quang Thuấn (2020). Tác động của đại dịch Covid-19 và một số giải pháp chính sách cho Việt Nam trong thời gian tới”. Truy cập từ <https://www.tapchicongsan.org.vn/kinh-te/-/2018/819611/tac-dong-cua-dai-dich-covid-19%C2%A0va-mot-so-giai-phap-chinh-sach-cho-viet-nam-trong-giai-doan-toi.aspx> ngày 04/02/2021.
- Nguyễn Thị Thanh Hương & Nguyễn Thị Hương Giang (2020). Đại dịch Covid-19 tác động đến lao động việc làm ở Việt Nam qua phân tích số liệu thống kê. Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Covid-19, đại dịch và những vấn đề đặt ra đối với phát triển bền vững. Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam.
- Sở KH&ĐT tỉnh Bắc Ninh (2020). Báo cáo Một số kết quả nổi bật về kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh năm 2019; Kế hoạch phát triển năm 2020.
- Titan L., Minki Kim M., David Lagakos & Mitchell Vanvuren (2020). How Should Policy Responses to the Covid-19 Pandemic Differ in the Developing World? National Bureau of Economic Research.
- Tổng cục Thống kê (2021). Thông báo cáo chỉ tình hình lao động, việc làm quý I/2021. Truy cập từ <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/04/thong-bao-cao-chi-tinh-hinh-lao-dong-viec-lam-quy-i-2021/> ngày 24/4/2021.
- UBND xã Hoàn Sơn (2020). Báo cáo kinh tế - xã hội xã Hoàn Sơn năm 2020.